

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**TRƯỜNG THPT TÂN TÚC**  
Số: 64 /QĐ-TT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 5 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**khen thưởng các tập thể, cá nhân đã thực hiện tốt việc**  
**“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”**  
**Năm học 2022-2023**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TÂN TÚC**

*Căn cứ Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2013 của Ủy Ban nhân dân Thành phố về thành lập trường THPT Tân Túc;*

*Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 06 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ biên bản họp của Hội đồng thi đua khen thưởng ngày 12 tháng 5 năm 2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Khen thưởng các tập thể, cá nhân đã thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm học 2022 - 2023. (theo danh sách đính kèm).

**Điều 2.** Những tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 được cấp giấy khen và nhận thưởng theo quy định của trường. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Lãnh đạo đơn vị, tổ chuyên môn, bộ phận có liên quan và các tập thể, cá nhân có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Điều 3;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  
**TÂN TÚC**  
  
**Nguyễn Thanh Tòng**

**DANH SÁCH TẬP THỂ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,  
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH - NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Theo Quyết định số 64/QĐ-TT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Trường THPT Tân Túc,

| STT | TỔ/PHÒNG BAN      | GHI CHÚ |
|-----|-------------------|---------|
| 1   | Ngoại ngữ         |         |
| 2   | Giáo dục công dân |         |
| 3   | Sinh học          |         |
| 4   | Lịch sử           |         |
| 5   | Hóa học           |         |
| 6   | Văn phòng         |         |

Danh sách có 06 tập thể được tuyên dương ./.

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC TUYÊN DƯƠNG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ  
TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Theo Quyết định số 64/QĐ-TT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Trường THPT Tân Túc)

| STT | TỔ/PHÒNG BAN       | HỌ TÊN                 | GHI CHÚ |
|-----|--------------------|------------------------|---------|
| 1   | Toán học           | Nguyễn Thị Kim Thoa    |         |
| 2   | Toán học           | Cao Minh Khương        |         |
| 3   | Vật lý             | Huỳnh Thị Phương Lan   |         |
| 4   | Hóa học            | Phạm Khánh Vinh        |         |
| 5   | Sinh học           | Nguyễn Hoàng Thảo Uyên |         |
| 6   | Tin học            | Thiều Thị Ngọc Triệu   |         |
| 7   | Ngoại ngữ          | Trần Thy Bảo Ngọc      |         |
| 8   | Ngữ văn            | Đỗ Thị Thanh Nhân      |         |
| 9   | Ngữ văn            | Lê Thị Hằng            |         |
| 10  | Lịch sử            | Nguyễn Duy Cảnh        |         |
| 11  | Địa lý             | Nguyễn Thị Lan Hương   |         |
| 12  | Địa lý             | Đậu Thị Hoa            |         |
| 13  | Giáo dục công dân  | Trần Thị Hương         |         |
| 14  | Thể dục            | Huỳnh Minh Thuận       |         |
| 15  | Văn phòng          | Vương Trần Thanh Tú    |         |
| 16  | Văn phòng          | Nguyễn Thị Thu Hương   |         |
| 17  | Văn phòng          | Lâm Nguyễn Nhật Minh   |         |
| 18  | Công đoàn          | Đoàn Thị Dung          |         |
| 19  | Chi đoàn giáo viên | Tạ Lê Duy              |         |
| 20  | Chi đoàn giáo viên | Nguyễn Thị Thùy Quyên  |         |
| 21  | Chi đoàn giáo viên | Trần Thị Mộng Tuyền    |         |
| 22  | Chi đoàn giáo viên | Phạm Lê Yến Linh       |         |

Danh sách có 22 cá nhân được tuyên dương ./.



**DANH SÁCH HỌC SINH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH  
HỒ CHÍ MINH - NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Theo Quyết định số 64/QĐ-TT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Trường THPT Tân Túc)

| STT | LỚP   | HỌ TÊN HỌC SINH           | GHI CHÚ |
|-----|-------|---------------------------|---------|
| 1   | 10C1  | Nguyễn Ngọc Uyên Phương   |         |
| 2   | 10C2  | Đinh Trần Khánh Vy        |         |
| 3   | 10C3  | Kiều Khánh Bằng           |         |
| 4   | 10C4  | Lê Huỳnh Mai Duyên        |         |
| 5   | 10C5  | Nguyễn Xuân Quế Chi       |         |
| 6   | 10C6  | Trần Thị Thanh Tuyền      |         |
| 7   | 10C7  | Huỳnh Minh Khang          |         |
| 8   | 10C8  | Phan Kiều Hoa             |         |
| 9   | 10C9  | Quách Gia Mỹ              |         |
| 10  | 10C10 | Đặng Ngọc Anh Thư         |         |
| 11  | 10C11 | Dương Gia Hân             |         |
| 12  | 10C12 | Nguyễn Nhật Quỳnh         |         |
| 13  | 10C13 | Đặng Kim Long             |         |
| 14  | 10C14 | Nguyễn Tiến Đạt           |         |
| 15  | 10C15 | Nguyễn Hoàng Phương Trinh |         |
| 16  | 10C16 | Võ Tiến Đạt               |         |
| 17  | 10C17 | Phạm Nguyễn Trâm Anh      |         |
| 18  | 11B1  | Lê Duy                    |         |
| 19  | 11B2  | Nguyễn Ngọc Sang          |         |
| 20  | 11B3  | Phạm Thị Ngọc Thi         |         |
| 21  | 11B4  | Phan Hồng Cẩm Trinh       |         |
| 22  | 11B5  | Phan Trọng Nhân           |         |
| 23  | 11B6  | Tạ Tiến Hưng              |         |
| 24  | 11B7  | Phan Hoàng Gia Hân        |         |
| 25  | 11B8  | Trang Ngọc Thảo Uyên      |         |
| 26  | 11B9  | Trần Hoàng Lan Hương      |         |
| 27  | 11B10 | Phạm Cẩm Tú Vi            |         |
| 28  | 11B11 | Nguyễn Trí Dũng           |         |
| 29  | 11B12 | Phan Yến Nhi              |         |
| 30  | 11B13 | Bùi Quang Triển           |         |
| 31  | 11B14 | Trần Thị Như Quỳnh        |         |
| 32  | 11B15 | Trần Nguyễn Hoàng Long    |         |

| STT | LỚP   | HỌ TÊN HỌC SINH        | GHI CHÚ |
|-----|-------|------------------------|---------|
| 33  | 12A1  | Bùi Quế Lâm            |         |
| 34  | 12A2  | Phan Nguyễn Khánh Linh |         |
| 35  | 12A3  | Nguyễn Cao Phong       |         |
| 36  | 12A4  | Bùi Phương Kỳ Duyên    |         |
| 37  | 12A5  | Trần Ngọc Anh Thư      |         |
| 38  | 12A6  | Lâm Thị Thúy Nga       |         |
| 39  | 12A7  | Tăng Nhân              |         |
| 40  | 12A8  | Lưu Thị Hoàng Yến      |         |
| 41  | 12A9  | Đỗ Thị Ánh Như         |         |
| 42  | 12A10 | Nguyễn Trọng Nhân      |         |
| 43  | 12A11 | Nguyễn Quốc Khánh      |         |
| 44  | 12A12 | Cao Minh Triết         |         |
| 45  | 12A13 | Nguyễn Thị Ngọc Dung   |         |
| 46  | 12A14 | Phạm Lê Thủy Tiên      |         |
| 47  | 12A15 | Đỗ Như Quỳnh           |         |

*Danh sách có 47 học sinh được tuyên dương./.*